

KTL

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

Số: 11100/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Thủ Đức, ngày 21 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao Kế hoạch tài chính năm 2023
của Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích quận 9

photo gửi:

- CB
- HĐND
- UBND
- ICN
- các phòng
- ĐT

Kịch: PTC#C

Thống kê

22/23.

9/11/23

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật số 47/2019/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010 của Chính phủ về chuyên đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV và tổ chức quản lý công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về việc giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ủy quyền cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét Công văn số 343/CV-CTY ngày 15/8/2023 của Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích quận 9 về việc giao kế hoạch tài chính 2023 (lần 2);

Theo đề nghị của phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 2942/TTr-TCKH ngày 22/8/2023 về giao kế hoạch tài chính năm 2023 của Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích quận 9.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay giao chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2023 của Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích quận 9 như sau:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023
1	Tổng doanh thu	45.888
2	Lợi nhuận trước thuế	2.857
3	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	4.820
4	Vốn Điều lệ	10.640
5	Vốn chủ sở hữu bình quân	16.698

Điều 2. Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích quận 9 căn cứ vào các chỉ tiêu nêu trên đề có biện pháp tổ chức triển khai thực hiện cụ thể, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Kế hoạch tài chính năm 2023 là cơ sở để Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức giám sát, đánh giá quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của công ty; làm cơ sở để xây dựng đơn giá tiền lương, quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023 của Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích quận 9.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ công ích quận 9 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND TP HCM;
- Chi cục TCDN;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở LĐT&XH; Cục Thuế TP;
- TTTU; TTUB;
- Cty TNHH MTV DVCI quận 9;
- Các phòng: TCKH, TNMT TP Thủ Đức;
- Phòng Nội vụ, phòng LĐT&XH TP Thủ Đức;
- CPVP;TH;
- Lưu VT, TCKH (10b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bạch Hoàng Phụng